



qū chē
驱车

verb phrase · drive a vehicle

Example Sentences

Wǒ men qū chē qián wǎng hǎi biān

我们驱车前往海边。

We drove to the seaside.

Tā qū chē sān gè xiǎo shí cái dào dá mù dì dì

他驱车三个小时才到达目的地。

He drove for three hours to reach the destination.

tā men qū chē chuān yuè shā mò jīng lì le xǔ duō kùn nán

他们驱车穿越沙漠，经历了许多困难。

They drove across the desert and experienced many difficulties.

Trace each character, then write the word on your own.

驱	驱	驱	驱	驱	驱	驱	驱	驱	驱
车	车	车	车	车	车	车			